

# VẬN DỤNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TẠI CÁC DOANH NGHIỆP XÂY DỰNG TRONG BỐI CẢNH TÁI CƠ CẤU DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Ths. Trần Thị Tuyết\*

*Trong giai đoạn hiện nay, công tác kế toán đã và đang diễn ra trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, Việt Nam đang tiếp tục thực hiện tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Với nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán, cần phải có những đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu và ứng dụng công nghệ 4.0. Khi ứng dụng công nghệ 4.0 sẽ giúp cho việc tổ chức công tác kế toán xứng đáng vai trò là công cụ hỗ trợ quản lý và ra quyết định; từ đó góp phần quan trọng trong việc tái cơ cấu các DNNN, trong đó có các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực xây dựng.*

• Từ khóa: tổ chức công tác kế toán, doanh nghiệp xây dựng, tái cơ cấu, Cách mạng Công nghiệp 4.0.

*In the current period, accounting work is taking place in the context of international economic integration. Viet Nam is continuing to restructure state - owned enterprises. The basic content of accounting organization should be updated to meet the requirements of restructuring and application of technology 4.0. The application of technology 4.0 will help the organization of accounting work as a tool to support management and decision-making. This has contributed significantly to the restructuring of SOEs, including those operating in the construction sector.*

• Keywords: organization of accountancy; construction business; restructuring; Industry 4.0.

Ngày nhận bài: 2/5/2019

Ngày chuyển phân biên: 10/5/2019

Ngày nhận phân biên: 15/5/2019

Ngày chấp nhận đăng: 20/5/2019

Thực hiện Đề án tái cơ cấu theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17/7/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN) mà trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước. Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN đã tích cực hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành nhằm tinh giản biên chế, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Trong bối cảnh Việt Nam đang hội nhập sâu, rộng vào

nền kinh tế thế giới, theo những cam kết về việc chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường với các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đòi hỏi Việt Nam phải tái cơ cấu thành công các DNNN. Các doanh nghiệp không chỉ chịu sức ép cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước, mà còn chịu sức ép cạnh tranh từ các tập đoàn đa quốc gia, những công ty hùng mạnh cả về vốn, thương hiệu và trình độ quản lý. Do vậy, để có thể tồn tại và phát triển, các doanh nghiệp không những phải tự chủ trong hoạt động SXKD, tối đa hóa lợi nhuận; mà còn chủ động chuẩn bị những nền tảng cần thiết để tiếp cận thành tựu công nghệ mới từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) giúp cho nền kinh tế Việt Nam nói chung và lĩnh vực tài chính, kế toán nói riêng đặc biệt là công tác tổ chức kế toán có hướng đi hợp lý trong bối cảnh cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu của tái cơ cấu. Khi ứng dụng công nghệ 4.0 sẽ giúp cho việc tổ chức công tác kế toán xứng đáng vai trò là công cụ hỗ trợ quản lý và ra quyết định; từ đó góp phần quan trọng trong việc tái cơ cấu các DNNN, trong đó có các doanh nghiệp hoạt động lĩnh vực xây dựng.

Với nội dung cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại các doanh nghiệp nói chung và các DNNN về lĩnh vực xây dựng nói riêng, cần phải có những đổi mới nhằm đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu và ứng dụng công nghệ 4.0 như sau:

**Thứ nhất**, tổ chức bộ máy kế toán: Tổ chức bộ máy kế toán là sự sắp xếp, phân công công việc cho từng kế toán viên và tổ chức luân chuyển chứng từ trong phòng kế toán của doanh nghiệp. Lựa chọn

\* Học viện Tài chính

hình thức tổ chức bộ máy kế toán khoa học, hợp lý sẽ làm giảm bớt khối lượng công việc kế toán, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD, phát huy được vai trò của kế toán trong quản lý của doanh nghiệp.

Hiện nay, trong các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp xây dựng nói riêng thì việc tổ chức bộ máy kế toán có thể tiến hành theo một trong ba hình thức: tổ chức bộ máy kế toán tập trung; Tổ chức bộ máy kế toán phân tán và tổ chức bộ máy kế toán hỗn hợp (vừa tập trung vừa phân tán).

Đối với các doanh nghiệp xây dựng thuộc Tổng công ty có vốn Nhà nước là tập hợp các đơn vị kế toán riêng biệt, hoạt động cả mô hình công ty mẹ - công ty con: gồm công ty mẹ - Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên (công ty con, công ty liên doanh liên kết), việc lập báo cáo tài chính (BCTC) riêng là trách nhiệm của mỗi doanh nghiệp. Do vậy, sẽ có một đơn vị có trách nhiệm thực hiện thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin có liên quan đến các hoạt động kinh tế tài chính chung đó tại Tổng công ty. Việc thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin chung của các doanh nghiệp này sẽ được Tổng công ty thực hiện song song với việc thực hiện theo dõi tình hình riêng của doanh nghiệp mình. Như vậy, việc lựa chọn hình thức tổ chức công tác kế toán trong các doanh nghiệp xây dựng thuộc Tổng công ty có vốn Nhà nước có đặc điểm giống với hình thức tổ chức công tác kế toán vừa tập trung vừa phân tán. Trong quá trình tổ chức công tác kế toán tại các doanh nghiệp xây dựng thuộc Tổng công ty bao gồm cả công ty mẹ, công ty con, công ty liên doanh liên kết thì mục tiêu phục vụ cho quá trình hợp nhất BCTC được thực hiện thống nhất và không có sự tách biệt trên phạm vi toàn Tổng công ty.

Tổ chức bộ máy kế toán trong điều kiện ứng dụng công nghệ 4.0 không thuần túy là tổ chức lựa chọn hình thức tổ chức bộ máy kế toán; bố trí, phân công ứng dụng CNTT của doanh nghiệp; việc lựa chọn và xây dựng mô hình tổ chức bộ máy kế toán cho mỗi doanh nghiệp trong điều kiện ứng dụng CN 4.0 còn bị chi phối bởi các yếu tố:

(1) Quy mô và cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

(2) Khối lượng các nghiệp vụ kinh tế tài chính.

(3) Nhận thức về vị trí vai trò và định hướng ứng dụng công nghệ 4.0 có tác động đáng kể đến tổ chức công tác kế toán ở đơn vị

**Thứ hai,** tổ chức hệ thống chứng từ kế toán: Chứng từ kế toán (CTKT) là tài liệu gốc có tính bằng chứng, tính pháp lý và là thông tin vô cùng

quan trọng trong công tác kế toán của doanh nghiệp.

Xây dựng danh mục CTKT đảm bảo phản ánh được các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh ở doanh nghiệp. Thiết kế các mẫu CTKT cần thiết phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu thu nhận thông tin, đáp ứng tối đa quá trình tổ chức công tác kế toán cần thiết ngay trên phạm vi mẫu chứng từ đó, đồng thời đảm bảo mẫu biểu được thiết kế đơn giản, rõ ràng, tránh việc hiểu không đúng về các nghiệp vụ kinh tế tài chính từ đó ảnh hưởng đến việc phân loại nghiệp vụ và ghi sổ kế toán.

Đối với các doanh nghiệp xây dựng thuộc Tổng công ty có vốn Nhà nước thì các doanh nghiệp thành viên đều phải lập BCTC riêng, và BCTC hợp nhất được lập dựa trên BCTC riêng của tổng công ty (Công ty mẹ) và BCTC của các công ty thành viên (Công ty con) nên việc lập chứng từ ban đầu được tiến hành trong từng bộ máy kế toán của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên. Hệ thống CTKT áp dụng cho Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên nên được lựa chọn thống nhất, đồng thời quy định hướng dẫn các bộ phận có liên quan ghi chép kịp thời, chính xác, đầy đủ các yếu tố trên CTKT. Trong điều kiện áp dụng CNTT, công tác kế toán tại từng doanh nghiệp thành viên trong Tổng công ty cần chú trọng tới việc xây dựng hệ thống danh mục mã hóa các đối tượng quản lý chi tiết. Hệ thống danh mục mã hóa đảm bảo quản lý một cách khoa học, thuận tiện cho việc tìm kiếm và kết xuất thông tin.

**Thứ ba,** tổ chức hệ thống tài khoản kế toán: Tổ chức hệ thống tài khoản (TKKT) nhằm phục vụ cho quá trình xử lý và hệ thống hóa thông tin, giúp cho việc hệ thống hóa thông tin kế toán theo từng chỉ tiêu kinh tế tài chính được thực hiện một cách thuận lợi để từ đó phục vụ tốt nhất cho việc lập các BCTC và BCQT.

Hệ thống TKKT được xây dựng phải phù hợp với đối tượng kế toán và đối tượng quản lý chi tiết cũng như phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD, yêu cầu quản lý của doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng các nguyên tắc, chuẩn mực và chế độ kế toán. Theo chế độ hiện hành, có hai hệ thống tài khoản để doanh nghiệp có thể lựa chọn là hệ thống tài khoản ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và hệ thống tài khoản ban hành kèm theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 về chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Đối với các doanh nghiệp xây dựng thuộc Tổng công ty có vốn Nhà nước thì việc tổ chức hệ thống

TKKT là nhiệm vụ của mỗi doanh nghiệp thành viên và Tổng công ty để phù hợp với lĩnh vực hoạt động SXKD của từng doanh nghiệp và đáp ứng được hai yêu cầu: *Một là*, phải phản ánh đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh của các doanh nghiệp thành viên từng lĩnh vực hoạt động đáp ứng với đặc điểm hoạt động và quy mô của từng doanh nghiệp. *Hai là*, phải đáp ứng được yêu cầu xử lý và cung cấp thông tin thông qua các phương tiện tính toán để cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng và cơ quan quản lý của Nhà nước.

**Thứ tư**, tổ chức hệ thống sổ kế toán: Hệ thống sổ kế toán đầy đủ và chi tiết sẽ giúp cho đơn vị quản lý chính xác số lượng, giá trị và bộ phận sử dụng của từng tài sản; từ đó có biện pháp sử dụng và kiểm soát hợp lý, đồng thời làm cơ sở để đối chiếu với kết quả kiểm kê thực tế. Để phát huy vai trò của hệ thống sổ kế toán trong việc tổ chức công tác kế toán, khi xây dựng hệ thống sổ kế toán nhà quản lý phải tuân thủ các yêu cầu: Lựa chọn và sử dụng một hệ thống sổ kế toán thống nhất và duy nhất cho một kỳ kế toán năm, xác định số lượng sổ kế toán tổng hợp và sổ kế toán chi tiết; Thiết kế các mẫu sổ kế toán phù hợp với đặc điểm, yêu cầu quản lý; Phân công trách nhiệm ghi sổ kế toán cho từng bộ phận kế toán, từng nhân viên kế toán đảm bảo việc ghi sổ kế toán và lưu trữ sổ kế toán được thực hiện đúng quy định; Thường xuyên kiểm tra đối chiếu giữa sổ kế toán tổng hợp với sổ kế toán chi tiết tương ứng, đối chiếu số liệu của sổ kế toán với số liệu kiểm kê để phát hiện những hiện tượng bất thường. Đảm bảo quy trình mở sổ, ghi sổ, chữa sổ và khóa sổ theo quy định.

Trong điều kiện doanh nghiệp ứng dụng phần mềm kế toán, thì việc lựa chọn và thiết kế mẫu sổ đòi hỏi phải phù hợp với chương trình tự động in sổ trên máy. Do đó, việc thiết kế mẫu sổ phải đảm bảo nguyên tắc: (1) Nguyên tắc “*Tuân thủ tính hợp pháp*”; (2) Nguyên tắc “*Hình thức chung*”; (3) Nguyên tắc “*Khoa học và thông tin nhiều hơn*”; (4) Nguyên tắc “*Ít cột nhiều dòng*”.

**Thứ năm**, tổ chức lập và phân tích báo cáo kế toán: Hệ thống BCTC là bộ phận cấu thành trong hệ thống chế độ kế toán doanh nghiệp. Nhà nước có quy định thống nhất về nội dung, phương pháp, thời gian lập và gửi đối với các báo cáo kế toán định kỳ, đó là các BCTC. Hệ thống BCTC quy định cho các doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh BCTC.

Ngoài BCTC, hệ thống báo cáo kế toán của doanh nghiệp còn bao gồm các báo cáo kế toán quản trị. Báo cáo quản trị là báo cáo kế toán không mang tính chất bắt buộc, việc lập báo cáo quản trị nhằm cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nội bộ ngành, nội bộ đơn vị. Do vậy, nội dung, hình thức trình bày, kỳ báo cáo được quy định tùy theo yêu cầu quản trị trong từng doanh nghiệp cụ thể.

Trong điều kiện doanh nghiệp xây dựng thuộc Tổng công ty áp dụng phần mềm kế toán, các thông tin trên BCTC sẽ được lập trình tự động để cuối kỳ người dùng chỉ cần thao tác với phần mềm để tạo lập BCTC. Tuy nhiên, hiện nay theo chế độ BCTC có nhiều thông tin trên báo cáo mang tính chủ quan, cần có sự xét đoán sau đó mới tổng hợp thông tin báo cáo. Khi ứng dụng CN 4.0, các nhà quản lý có thể khắc phục tính chủ quan trong các báo cáo tài chính, tạo thuận lợi cho công tác quản trị doanh nghiệp. Do đó, các nhà quản trị, đặc biệt là kế toán trưởng doanh nghiệp cần phải yêu cầu nhà lập trình phải thiết kế được một hệ thống danh mục báo cáo, mẫu biểu BCQT để từ đó thông tin chi tiết về từng đối tượng quản lý có thể cung cấp cho các nhà quản trị vào bất kỳ thời gian nào trong kỳ kinh doanh.

**Thứ sáu**, tổ chức công tác kiểm tra kế toán: Tổ chức kiểm tra kế toán sẽ tăng cường tính đúng đắn và hợp lý, trung thực, khách quan của quá trình hạch toán. Đồng thời cũng là công việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách, chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước ở doanh nghiệp.

Trong giai đoạn hiện nay, công tác kế toán đã và đang diễn ra trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực ngày càng sâu và rộng, Việt Nam đang tiếp tục thực hiện tái cơ cấu các doanh nghiệp Nhà nước, đồng thời với tác động của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đòi hỏi các Tổng công ty xây dựng có vốn Nhà nước cần sử dụng CN 4.0 tạo các liên kết dọc và ngang, phục vụ cho công tác tổ chức quản lý doanh nghiệp nói chung và tổ chức công tác kế toán nói riêng. Khi sử dụng được CN 4.0 sẽ giúp cho quá trình tái cơ cấu thành công, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế toàn cầu.

**Tài liệu tham khảo:**

Quốc hội (2015), Luật Kế toán số 88/2015/QH13;  
 Chính phủ (2016), Nghị định số 174/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán 2015;  
 Bộ Tài chính (2014), Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp;  
 Bộ Tài chính (2016), Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.